

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TAM NÔNG  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2023/HS-ST  
Ngày 28-4-2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG, TỈNH ĐỒNG THÁP**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hứa Quang Thông

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Hữu Phúc

Ông Lê Văn Bé

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Hữu Nhân, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:** Bà Huỳnh Thị Tuyết Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2023, đối với:

- Bị cáo Vũ Đình N, sinh ngày 15/7/1971; tên gọi khác: Không; nơi sinh: tỉnh Thanh Hoá; nơi cư trú: ấp L, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Kinh doanh (Xay sát lúa gạo xe lưu động nhỏ, hiện nay hoạt động tại nhà); trình độ học vấn: 00/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đình N1, sinh năm 1931 (chết) và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1933 (chết); có vợ Lương Thị T, sinh năm 1975 và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2000; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 02/02/2022 Công an huyện T ra quyết định xử phạt hành chính với số tiền 1.500.000 đồng (nộp phạt xong ngày 17/3/2022); tạm giữ: Không; tạm giam: không; Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 09/LC-CSĐT, ngày 28 tháng 02 năm 2023 của Công an huyện T.

Bị cáo hiện đang tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Đoàn Hữu T1, sinh năm 1984, có đơn xin vắng mặt.

2. Hồ Quốc H, sinh năm 1992, *vắng mặt*.
3. Trần Văn D, sinh năm 1970, *có đơn xin vắng mặt*.
4. Nguyễn Thanh B, sinh năm 1983, *có đơn xin vắng mặt*.
5. Lâm Thị T2, sinh năm 1979, *vắng mặt*.

Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

6. Nguyễn Thị Bích D1, sinh năm 1987, *có đơn xin vắng mặt*.

Địa chỉ: ấp L, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người làm chứng:*

1. Lý Văn K, sinh năm 1975, *vắng mặt*.
2. Huỳnh Thanh V, sinh năm 1963, *vắng mặt*.
3. Tăng Thiện L, sinh năm 1982, *vắng mặt*.
4. Châu Thị N2, sinh năm 1980, *vắng mặt*.

Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

5. Lê Minh T3, sinh năm 1984, *vắng mặt*.
  6. Phạm Văn T4, sinh năm 1990, *vắng mặt*.
- Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

7. Nguyễn Văn V1, sinh năm 1977, *vắng mặt*.

Địa chỉ: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang

Chỗ ở hiện nay: ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 20/12/2022, ông Trần Văn D và Vũ Đình N (có 1 tiền sự về hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đá gà được thua bằng tiền, bị Công an huyện T ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính vào ngày 02/02/2022, nộp phạt xong ngày 17/3/2022) đến uống cà phê tại quán của Đoàn Hữu T1 thuộc ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp thấy nhiều người đang băng cựa và cấp độ đá gà được thua bằng tiền. Sau khi băng cựa gà xong đi bộ đến khu đất trống cách chỗ N khoảng 100 mét để chơi đá gà. Lúc này, ông D rủ N đi lại coi đá gà N đồng ý, cả hai thấy trận gà đang diễn ra giữa con gà bướm lông màu trắng của người tên B1 (không rõ họ và địa chỉ cụ thể) đang đá với gà chuối lông màu xanh đen của Nguyễn Thanh B và ông D rủ N cá cược, N đồng ý; ông D cược bên gà chuối lông màu xanh đen, Nam cược bên gà bướm lông màu trắng, với số tiền 50.000 đồng, tỷ lệ ăn thua là 1:1 (nếu cược tiền 50.000 đồng thì tiền thắng thua là 50.000 đồng), có kết quả sẽ chung chi tiền thắng thua. Trận gà đang diễn ra chưa có kết quả thắng thua thì Công an huyện T tiến hành bắt quả tang.

Riêng Nguyễn Văn B2 trình bày: Vào khoảng 10 giờ, ngày 20/12/2022 B2 rủ H đi đến khu đất trống cách quán nước của T1 100m gặp B1 để cá cược độ đá gà với nhau số tiền 500.000 đồng (trong đó H hùn 50.000 đồng với B2). Tại đây B2 và B1 băng cựa gà xong, liền thả ra đá, lúc này có nhiều người đến xem và tham gia đá riêng bên ngoài, B2 chỉ cá cược riêng với B1, khi trận gà đang đá thì Công an đến bắt quả tang.

Tang vật thu giữ tại chiếu bạc gồm: 01 con gà đang băng cựa màu trắng; 01 con gà đang băng cựa màu xanh đen (02 con gà sau đó chết, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành lập biên bản tiêu hủy); 01 cân đồng hồ nhãn hiệu Nhơn Hòa, loại 5kg; 05 cặp cựa bằng kim loại.

Thu giữ trên người các đối tượng tham gia đánh bạc gồm: Đoàn Hữu Thừa số tiền 680.000 đồng (trong đó dùng 100.000 đồng để cá cược với B1); Nguyễn Thị Bích D1 số tiền 9.680.000 đồng và Lâm Thị T2 số tiền 2.370.000 đồng (trong đó D1 và T2 mỗi người dùng 100.000 đồng để cá cược riêng với nhau); Hồ Quốc H số tiền 70.000 đồng (trong đó dùng 50.000 đồng hùn với B2 để cá cược với B1); Nguyễn Thanh B số tiền 100.000 đồng, cá cược với B1 500.000 đồng (trong đó của H hùn 50.000 đồng, số tiền 450.000 đồng còn lại nếu thua sẽ mượn tiền người khác để trả). Riêng, Vũ Đình N tự nguyện giao nộp 50.000 đồng tiền cá cược với ông D.

Ngoài ra, những người liên quan và người làm chứng không biết ai đứng ra tổ chức hoặc lấy tiền xâu và cũng không có chứng cứ khác nên không có căn cứ xem xét hành vi tổ chức đánh bạc.

Tại Cáo trạng số: 11/CT-VKS-TN ngày 08 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Vũ Đình N phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên phân tích các tình tiết cấu thành tội phạm và khẳng định cáo trạng đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Vũ Đình N, phạm tội “Đánh bạc” mức án tù 03 tháng đến 05 tháng tù. Tình tiết tăng nặng: Không. Hình phạt bổ sung: Không.

Về vật chứng: Giữ nguyên theo Cáo trạng.

- Bị cáo Vũ Đình N khai: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội “Đánh bạc” như nội dung cáo trạng đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo không tham gia tranh luận, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 20/12/2022 của Công an huyện T; Lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, cùng toàn bộ chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 02/02/2022, bị cáo Vũ Đình N bị Công an huyện T xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức đá gà được thua bằng tiền (nộp phạt xong ngày 17/3/2022). Tiếp tục đến ngày 20/12/2022, bị cáo bị bắt quả tang về hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đá gà được thua bằng tiền cùng các đối tượng khác, tổng số tiền các đối tượng tham gia đánh bạc là 1.400.000 đồng (trong đó, bị cáo N dùng 50.000 đồng để cá cược riêng với ông D) nhưng chưa chung chi, khi nào có kết quả thắng thua sẽ chung chi sau.

Tuy số tiền thu giữ trên chiếu bạc và trên người những người tham gia chơi dùng mục đích đánh bạc không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự, nhưng bản thân bị cáo N đã có tiền sự về hành vi đánh bạc, đến ngày 20/12/2022 chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 7 và Điều 74 của Luật xử phạt vi phạm hành chính nhưng tiếp tục vi phạm. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc” theo quy định của Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất ổn định an ninh trật tự ở địa phương, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Đánh Bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, mức hình phạt theo điều luật quy định là bị phạt tiền từ 20.000.000đồng đến 100.000.000đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[3] Đánh bạc ăn thua bằng tiền là trái phép. Trong thời gian gần đây tệ nạn đánh bạc trái phép nhiều bằng hình thức như: Đánh bài, lắc tài xỉu, số đề, đá gà... diễn ra hết sức phức tạp, đang có chiều hướng gia tăng gây ra nhiều hậu quả xấu cho xã hội. Bản thân bị cáo có đủ khả năng nhận thức được điều này

nhưng vì thích cờ bạc nên đã cố ý thực hiện hành vi vi phạm pháp luật đã đưa bị cáo đi đến con đường phạm tội. Xét thấy, hiện nay tình hình đánh bạc trái phép tại huyện T có chiều hướng gia tăng gây mất an ninh trật tự của địa phương nên áp dụng hình phạt với một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, để góp phần làm giảm tệ nạn đánh bạc trên địa bàn huyện trong thời gian tới nên không chấp nhận cho bị cáo hưởng án treo và cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo là lao động chính và có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo đang uống thuốc theo đơn thuốc ngày 26/4/2023 các bệnh như sau: Viêm xoang, H1 (suyễn), B3 đái tháo đường, T5 lipid máu hỗn hợp nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và xét thấy cần thiết áp dụng khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự để quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt có lợi cho bị cáo. Tình tiết tăng nặng: Không.

[4] Hình phạt bổ sung: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa xét thấy bản thân bị cáo hiện nay làm nghề kinh doanh (xay sát lúa gạo xe lưu động nhỏ, hiện nay hoạt động tại nhà) mỗi ngày xay sát khoảng 5 đến 6 bao lúa, thu nhập bình quân khoảng 65.000đ/ ngày nên không áp dụng.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với tiền Việt Nam thu giữ trên người của Đoàn Hữu T1 là 580.000đ, Hồ Quốc H là 20.000đ, Lâm Thị T2 là 2.270.000đ, Nguyễn Thị Bích D1 là 9.580.000đ, Huỳnh Thanh V là 1.000.000đ, Tăng Thiện L là 580.000đ, Châu Thị N2 là 3.000.000đ, Lê Minh T3 là 2.700.000đ, Phạm Văn T4 là 6.600.000đ và Nguyễn Văn V1 là 100.000đ. Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra chứng minh không liên quan đến hành vi đánh bạc nên đã trao trả cho những người nêu trên nhận lại xong nên không xem xét.

Đối với tiền Việt Nam dùng mục đích đánh bạc của Đoàn Hữu T1 là 100.000đ, Nguyễn Thị Bích D1 là 100.000đ, Lâm Thị T2 là 100.000đ, Hồ Quốc H là 50.000đ, Nguyễn Thanh B là 450.000đ, Nguyễn Văn D2 là 50.000đ. Xét thấy, trong quá trình điều tra Công an huyện T đã ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc trái phép và tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền dùng để đánh bạc của những người nêu trên xong nên không xem xét.

Đối với 01 con gà đang băng cựa màu trắng; 01 con gà đang băng cựa màu xanh đen đã chết. Cơ quan điều tra đã lập biên bản tiêu hủy ngày 23/12/2022 xong nên không xem xét.

Đối với tiền Việt Nam của bị cáo Vũ Đình N là 50.000 đồng; 01 cân đồng

hồ nhãn hiệu Nhơn Hòa, loại 5kg; 05 cặp cựa bằng kim loại dùng vào mục đích đánh bạc. Xét thấy, tất cả vật chứng trên là chứng cứ phạm tội của bị cáo nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền dùng mục đích đánh bạc là 50.000đồng và tịch thu tiêu hủy 01 cân đồng hồ nhãn hiệu Nhơn Hòa, loại 5kg; 05 cặp cựa bằng kim loại là phù hợp theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Đối với hành vi đánh bạc của Đoàn Hữu T1, Nguyễn Thị Bích D1, Lâm Thị T2, Hồ Quốc H, Nguyễn Thanh B, Nguyễn Văn D2 tham gia đánh bạc (đá gà) ngày 20/12/2022 với cùng bị cáo N. Trong quá trình điều tra, chứng minh những người nêu trên tham gia đánh bạc 01 lần và chưa có tiền án, tiền sự, số tiền thu giữ tại chiếu bạc và trên người dùng mục đích đánh bạc không đủ định lượng để xử lý hình sự về tội “Đánh bạc” và Công an huyện T đã xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc theo quy định của pháp luật xong nên không xem xét.

[7] Đối với người tên B1 (không rõ họ và địa chỉ cụ thể), Cơ quan điều tra chưa làm việc được. Đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T, tỉnh Đồng Tháp tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào làm việc được sẽ xem xét xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Vũ Đình N, phạm tội: “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Vũ Đình N 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi chấp hành án.

**2.** Về vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

2.1. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cân đồng hồ nhãn hiệu Nhơn Hòa, loại 5kg; 05 (năm) cặp cựa bằng kim loại.

2.2. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: Tiền Việt Nam là 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng).

(Tất cả vật chứng nêu trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Đồng Tháp đang quản lý).

**3. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Vũ Đình N phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện T;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện T;
- Cơ quan THAHS Công an huyện T;
- Nhà tạm giữ Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(ĐÃ KÝ)**

**Hứa Quang Thông**